

Số: 434 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án bảo vệ công trình hồ chứa nước
Gia Măng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;
Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của
Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 4676/TTr-SNN ngày 29 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt phương án
bảo vệ công trình hồ chứa nước Gia Măng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
Báo cáo tiếp thu, giải trình số 6033/BC-SNN ngày 08 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án bảo vệ công trình
hồ chứa nước Gia Măng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban
nhân dân huyện Xuân Lộc, Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình
thủy lợi; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Phi);
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
 - Lưu: VT, KTN.
- (Khoa/45.QđpheduyethoGiamang)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phi



PHƯƠNG ÁN

Bảo vệ hồ chứa nước Gia Măng, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

1. Việc ban hành Phương án bảo vệ công trình nhằm bảo đảm an toàn công trình trong quá trình quản lý, khai thác và bảo vệ công trình.
2. Chủ động phương án tổ chức, phối hợp kiểm tra, bảo vệ công trình; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ của công trình, bảo đảm an toàn công trình.
3. Thực hiện phương châm phòng ngừa là chính, kịp thời nắm bắt tình hình trong khu vực bảo vệ công trình để làm tốt công tác phòng ngừa từ xa, kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình.

Điều 2. Yêu cầu

1. Việc khai thác, sử dụng công trình phải ưu tiên bảo đảm an toàn, dòng chảy tối thiểu, không ảnh hưởng đến mục tiêu, nhiệm vụ của công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
2. Việc quản lý an toàn công trình phải được thực hiện thường xuyên, liên tục trong quá trình quản lý, khai thác công trình; công tác xử lý, khắc phục các hành vi xâm hại hồ chứa theo phương châm 4 tại chỗ “Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ”.
3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc tham gia bảo vệ công trình.

Chương II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ HỒ CHỨA NƯỚC

Điều 3. Thông tin về công trình

1. Tên công trình: Hồ Gia Măng.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
3. Tên đơn vị quản lý, khai thác công trình: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai. Địa chỉ: Số 126, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 02516.297.663.

4. Phân loại hồ chứa: Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước: Đập, hồ chứa Gia Măng thuộc loại đập, hồ chứa lớn.

5. Nhiệm vụ công trình: Cấp nước phục vụ tưới 590 ha, cung cấp nước thô phục vụ sinh hoạt, công nghiệp với lưu lượng 3.288 m³/ngày đêm.

6. Thời điểm khởi công, đưa vào sử dụng: Công trình được khởi công xây dựng năm 2015 và hoàn thành đưa vào khai thác năm 2020.

Điều 4. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ hồ chứa nước

Theo phụ lục đính kèm Phương án này.

Điều 5. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ hồ chứa nước

Theo phụ lục đính kèm Phương án này.

Điều 6. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất

1. Chế độ báo cáo

a) Báo cáo đột xuất

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi thực hiện báo cáo đột xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc khi xảy ra các tình huống có khả năng gây mất an toàn công trình, như: Phát hiện các đột biến về kết quả theo dõi thăm, chuyển vị của đập; Công trình đầu mối, kênh mương bị hư hỏng nặng hoặc các hư hỏng đã có từ trước diễn biến theo chiều hướng xấu; Sự cố trong vận hành cửa van công; Khi mực nước hồ đạt mực nước dâng bình thường và tiếp tục dâng lên; Nghi ngờ có âm mưu phá hoại công trình; Các vi phạm về công trình đầu mối, kênh mương; các tình huống khác có khả năng gây mất an toàn công trình.

b) Báo cáo định kỳ hàng năm

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi báo cáo định kỳ hàng năm theo quy định về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc về hiện trạng an toàn công trình đầu mối, kênh mương bao gồm: Kế hoạch tích, xả nước cụ thể trong mùa lũ; Mực nước trữ cao nhất trong hồ chứa; thời gian xuất hiện đỉnh lũ; Kết quả đo đạc, quan trắc công trình đầu mối đã được hiệu chỉnh, phân tích đánh giá; Các hư hỏng của công trình và công tác sửa chữa khắc phục; Kết quả kiểm tra công trình trước và sau mùa mưa lũ; Các nội dung khác có liên quan.

2. Chế độ kiểm tra công trình

a) Kiểm tra thường xuyên

Khi mực nước trong hồ dưới mực nước dâng bình thường, mỗi tuần kiểm tra ít nhất một lần. Khi mực nước trong hồ bằng hoặc cao hơn mực nước dâng

bình thường, mỗi ngày kiểm tra ít nhất một lần; trường hợp có mưa vừa và mưa to, mỗi giờ kiểm tra ít nhất một lần.

b) Kiểm tra định kỳ

Hàng năm vào thời điểm trước mùa mưa lũ (trước ngày 30/4 hàng năm) và sau khi kết thúc mùa mưa lũ (trước ngày 30/11 hàng năm), Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi phải tiến hành kiểm tra đánh giá về hiện trạng các công trình đầu mối, kênh mương, để kịp thời duy tu, sửa chữa các hạng mục công trình có khả năng mất an toàn. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, chính quyền địa phương để kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra.

c) Kiểm tra đột xuất

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi thực hiện kiểm tra đột xuất ngay sau khi có mưa, lũ lớn trên lưu vực hoặc khi phát hiện công trình có hư hỏng đột xuất, nghi ngờ có âm mưu phá hoại. Trường hợp phát hiện hồ chứa nước có hư hỏng đột xuất, phải báo cáo ngay Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời phải thực hiện ngay biện pháp xử lý để bảo đảm an toàn hồ chứa nước.

Điều 7. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại

1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình.

a) Cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi có trách nhiệm lắp đặt các biển cảnh báo, đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện các biện pháp để quản lý.

b) Trong phạm vi bảo vệ công trình, các phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ) chỉ được hoạt động khi đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động.

2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Phương án phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định; đồng thời tổ chức tập huấn về phòng cháy chữa cháy cho cán bộ, công nhân viên quản lý hồ chứa nước. Xây dựng nội quy bảo quản, sử dụng các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công trình tại trụ sở đơn vị và Nhà quản lý vận hành công trình. Xây dựng phương án về phòng ngừa ứng phó sự cố khi sử dụng chất dễ cháy, chất độc hại, đặc biệt không để các hóa chất độc hại lẫn vào nguồn nước.

Thực hiện bảo đảm an toàn cho các công trình, đường điện đi qua khu vực hồ chứa.

Điều 8. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

1. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ hồ chứa nước

a) Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi có trách nhiệm thành lập và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong công tác quản lý bảo vệ hồ chứa nước; hàng năm rà soát, kiện toàn lại tổ chức lực lượng bảo vệ để đảm bảo công tác quản lý, bảo vệ hồ chứa nước.

b) Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền cho người dân trong vùng biết và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ an toàn hồ chứa; Phối hợp Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tổ chức thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, xử lý các hành vi gây mất an toàn cho hồ chứa nước.

c) Phương án phối hợp với chính quyền địa phương.

- Phương án phối hợp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn hồ chứa nước. Khi phát hiện có hành vi xâm hại hồ chứa nước, Lãnh đạo quản lý Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thủy lợi có trách nhiệm làm văn bản kiến nghị Ủy ban nhân dân, Công an địa phương xử lý vi phạm pháp luật về đề điều với các yêu cầu cụ thể sau:

Đình chỉ ngay hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân;

Cảnh cáo hoặc xử phạt vi phạm hành chính;

Tịch thu hoặc tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi xâm hại hồ chứa nước;

Buộc phá dỡ các công trình xây dựng trái phép và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra;

Lập và chuyển hồ sơ đến cơ quan tố tụng hình sự trong trường hợp vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc”.

- Phương án phối hợp trong công tác phòng chống thiên tai:

Khi xảy ra tình huống mất an toàn hồ chứa nước vượt quá khả năng của Công ty, Ban chỉ huy PCTT của Công ty cấp báo cho Ban Chỉ đạo Phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN) tỉnh, huyện và các xã để tổ chức xử lý sự cố kịp thời.

Ngoài ra, các thành viên Ban Chỉ huy PCTT & TKCN của công ty trực 24/24h để nắm bắt thông tin thời tiết qua các Đài hoặc trên Internet, Trung tâm khí tượng thủy văn, phục vụ công tác vận hành hồ chứa.

2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

TT	Tên vật tư, vật liệu, dụng cụ	Đơn vị	Số lượng
1	Dùi cui cao su	Bộ	7
2	Bộ đàm	Cái	7
3	Đèn pin sạc	Cái	7
4	Áo phao	Cái	15
5	Đồ đi mưa	Bộ	15
6	Ủng đi mưa	Đôi	15

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc sử dụng các trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ công trình; đồng thời bổ sung, thay thế các trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ công trình theo quy định.

Điều 9. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình

Công tác tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra vào công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tổ chức thực hiện, giao trách nhiệm cụ thể trong việc kiểm soát và ngăn chặn kịp thời các loại phương tiện có tải trọng quá giới hạn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình.

Điều 10. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của công trình

1. Xây dựng nội quy, lắp đặt các biển cảnh báo, hướng dẫn

a) Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi xây dựng quy định quản lý, bảo vệ tại công trình, lắp đặt các biển cảnh báo nguy hiểm, các biển báo, hướng dẫn tại các khu vực công trình và hạ lưu đập; thường xuyên tổ chức kiểm tra, duy tu sửa chữa, bổ sung các biển cảnh báo và nội dung quy định, cảnh báo cho phù hợp; Thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm soát các hạng mục công trình lòng hồ chứa và vùng phụ cận nhằm sớm phát hiện, ngăn ngừa xử lý các hành vi xâm phạm an toàn công trình.

b) Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định, nội quy nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của công trình.

2. Xử lý các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình

Khi phát hiện các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình, bộ phận bảo vệ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi lập tức ngăn chặn đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra và lập biên bản để chuyển ngay về Ủy ban nhân dân xã xử lý theo quy định.

Điều 11. Bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố

1. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi phải triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, bảo vệ an toàn hồ chứa nước theo quy định của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và các quy định liên quan. Hàng năm phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc và các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy trình vận hành, Phương án bảo vệ, Phương án ứng phó thiên tai và Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

2. Trong trường hợp công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố:

- Khi phát hiện sự cố hoặc nguy cơ xảy ra sự cố thì tổ bảo vệ Công ty có trách nhiệm tăng cường nhân lực, có biện pháp bảo vệ 24/24h khu vực sự cố hoặc nguy cơ sự cố. Tuyệt đối không cho người và phương tiện qua lại nếu không có phận sự.

- Thông báo bộ phận kỹ thuật Công ty phối hợp kiểm tra sự cố.

- Báo cáo lãnh đạo Công ty về tình hình sự cố hoặc có nguy cơ sự cố xảy ra, xin ý kiến lãnh đạo công ty cho phép thực hiện các biện pháp ứng phó đảm bảo an toàn cho hồ chứa như tiến hành xả nước căn cứ theo thực tế và quy trình vận hành hồ chứa đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Sau khi nhận được báo cáo, lãnh đạo công ty có trách nhiệm: Thông báo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đồng Nai, Trung tâm khí tượng thủy văn tỉnh để chỉ đạo chống lũ cho hạ du, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh, về sự cố bất thường và tiến hành xả lũ để bảo vệ công trình. Thông báo cho nhân dân phía hạ du hồ chứa nước Gia Măng để có biện pháp ứng phó cần thiết.

Điều 12. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án

1. Phương án huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị

a) Tại công trình hồ chứa nước Gia Măng đã chuẩn bị các vật tư dự phòng để xử lý nhanh khi các hạng mục chính (gồm đập đất, đập tràn, cống lấy nước) của hồ chứa khi gặp sự cố. Nhưng nếu xảy ra kịch bản nguồn vật tư dự phòng công ty không đáp ứng đủ để khắc phục sự cố thì Công ty huy động thêm nguồn vật tư sẵn có trong dân để kịp thời ứng phó.

b) Trong trường hợp vượt quá khả năng xử lý, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi phải đề xuất ngay Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc huy động các phương tiện và trang thiết bị tại các xã, đơn vị quân sự, công an và các cơ sở y tế gần nhất để kịp thời ứng cứu.

2. Phương án huy động nhân lực, hậu cần

Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc huy động nhân lực và hậu cần tại chỗ thuộc các xã Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh, để phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi xử lý sự cố. Trường hợp cần thiết huy động thêm nguồn nhân lực, hậu cần tại những xã lân cận và của huyện tăng cường cho công tác ứng cứu.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phương án này.

b) Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Phương án này.

2. Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc và Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh

a) Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân liên quan không lấn chiếm, xây dựng các công trình, sử dụng đất, hoạt động trái phép trong phạm vi bảo vệ đập, trong hành lang bảo vệ hồ chứa.

b) Chỉ đạo tổ chức cứu hộ hồ chứa nước; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình.

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi (đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm chính trong việc bảo vệ hồ chứa nước)

a) Tổ chức xây dựng, huấn luyện, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên quản lý, bảo vệ hồ chứa; thường xuyên giáo dục cán bộ, công nhân viên nâng cao ý thức cảnh giác, tổ chức trực bảo vệ 24/24 giờ; kiểm soát an ninh, trật tự tại khu vực công trình, sẵn sàng thực hiện ứng phó các tình huống sự cố, bảo vệ hồ chứa nước.

b) Tổ chức thực hiện nghiêm các phương án, kế hoạch, quy trình vận hành và các quy định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tổ chức xây dựng Quy chế phối hợp cụ thể với các đơn vị liên quan của huyện Xuân Lộc trong công tác quản lý, bảo vệ an toàn cho công trình.

d) Trường hợp công trình có nguy cơ hoặc xảy ra sự cố Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh để được hỗ trợ ứng phó kịp thời khắc phục sự cố.

đ) Căn cứ Quy chế phối hợp đã được xây dựng, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện Xuân

Lộc, Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh đề kịp thời ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm phạm vi bảo vệ công trình.

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Phương án này sẽ được khen thưởng theo quy định. Mọi hành vi vi phạm Phương án này sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung

1. Trường hợp các quy định dẫn chiếu tại Phương án này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị tổng hợp, báo cáo, đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ HỒ CHỨA NƯỚC GIA MĂNG, XÃ XUÂN HIỆP, HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Phương án bảo vệ hồ chứa nước Gia Măng)

I. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ hồ chứa nước

1. Đặc điểm địa hình

a) Công trình đầu mối hồ chứa nước Gia Măng – Đập đất chặn ngang suối Gia Măng cách hợp lưu với sông Ray khoảng 4km theo đường tìm suối, thuộc xã Xuân Hiệp, Huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Phía Bắc và phía Đông (giáp QL1) là lưu vực suối Gia Ui, Phía Tây giáp lưu vực suối Cát, phía Nam giáp sông Ray.

b) Khu vực dự án là vùng đồi núi thấp thuộc cao nguyên Xuân Lộc, có độ cao trung bình là 100 đến 200m so với mực nước biển, dạng địa hình đồi núi thấp.

c) Độ dốc các sườn khá lớn vì bị phân cách mạnh bởi các nhánh suối nhỏ, hướng dốc chính từ Bắc xuống Nam theo hướng của dòng suối chính Gia Măng với độ dốc trung bình là 3,51%. Bề mặt không còn rừng tự nhiên, phần lớn diện tích trồng cây ăn trái và cây trồng nhiều chủng loại khác.

2. Thông số kỹ thuật của công trình

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	THÔNG SỐ
I	Nhiệm vụ công trình		
1	Cung cấp nước tưới cho cây công nghiệp, cây ăn trái và cây nông nghiệp (lúa + màu) với các diện tích tương ứng	ha	590
2	Cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp	m ³ /ngày đêm	3.288
II	Thông số kỹ thuật công trình đầu mối hồ chứa		
1	Cấp công trình và tiêu chuẩn thiết kế		
	Công trình đầu mối	Cấp	IV (QCVN 04-05-2012)
	Tần suất đảm bảo tưới	%	75
	Tần suất lũ thiết kế	%	1,5
	Tần suất lũ kiểm tra	%	0,5
	Tần suất thiết kế dẫn dòng	%	10
2	Hồ chứa		
	Điều tiết		Năm

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	THÔNG SỐ
	Diện tích lưu vực	Km ²	12,0
	Mực nước chết MNC	m	+116,90
	Mực nước dâng bình thường MNDBT	m	+121,75
	Mực nước gia cường MNGC (P = 1,50%)	m	+122,80
	Mực nước lũ kiểm tra MNKT (P = 0,50%)	m	+123,05
	Dung tích hồ ứng với MNC	106m ³	0,46
	Dung tích hồ ứng với MNDBT	106m ³	4,01
	Dung tích hồ ứng với MNDGC	106m ³	5,53
	Diện tích mặt hồ ứng với MNDBT	Ha	130
	Diện tích mặt hồ ứng với MNGC P=1,5%	Ha	160
	Diện tích mặt hồ ứng với MNKT P=0,5%	Ha	166
3	Đập chính		
	Kết cấu đập		Đập đất đồng chất
	Cao trình đỉnh đập	m	+124,50
	Chiều cao đập lớn nhất	m	14,50
	Chiều dài đập	m	975,0
	Bề rộng mặt đập	m	6,0
	Hệ số mái thượng lưu		2,75 : 3,25
	Hệ số mái hạ lưu		2,5 : 3,0
4	Tràn xả lũ		
	Đặc điểm kết cấu		BTCT
	Hình thức tràn		Tràn tự do
	Cao trình ngưỡng tràn	m	+121,75
	Chiều rộng ngưỡng tràn	m	6
	Chiều dài dốc nước	m	233,40
	Chiều rộng dốc nước	m	4,00
	Lưu lượng xả lũ Q (p=0,5%)	m ³ /s	13,80
	Lưu lượng xả lũ A (p=1,5%)	m ³ /s	9,92
5	Cống lấy nước		
	Đặc điểm kết cấu		BTCT
	Cao trình ngưỡng cống	m	+116,10
	Khẩu diện cống (bxh)	m	0,8x1,0
	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	0,55
6	Cống xả cạn		
	Đặc điểm kết cấu		BTCT

TT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	THÔNG SỐ
	Cao trình ngưỡng cửa vào	m	+115,60
	Kích thước bxxh	m	3x1,5
	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	2,10
	Chiều dài kênh dẫn (B=3,0m)	m	289,00
7	Nhà quản lý		
	Diện tích sàn	m ²	84
	Diện tích khuôn viên	m ²	200
8	Đường quản lý kết hợp vận hành		
	Kết cấu		Cấp phối sỏi đỏ
	Chiều dài	m	2216
	Bề rộng mặt đường	m	6

3. Hiện trạng cấm mốc phạm vi bảo vệ hồ chứa nước

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017.

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

a. Phạm vi bảo vệ khu vực lòng hồ:

Phạm vi bảo vệ khu vực lòng hồ được xác định bằng các mốc tại đường biên. Công ty tiến hành xin cấp đất và cấm mốc đường biên đến cao trình bằng cao trình MNDGC (+122,80 m). Phần diện tích thuộc vùng phụ cận lòng hồ có phạm vi được tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập trở xuống phía lòng hồ.

Vị trí các mốc sẽ tùy điều kiện cụ thể của đường biên lòng hồ để chọn theo nguyên tắc: tại những đoạn đường biên tương đối thẳng, cong ít sẽ cấm thưa khoảng cách là 200m, tại những đoạn đường biên cong nhiều, gãy góc sẽ cấm dày, khoảng cách giữa 2 mốc liền nhau là 100m, đối với các trường hợp đặc biệt cấm với khoảng cách là 50m. Quy cách của mốc cấm theo đường biên là: trụ BTCT M200 có kích thước 15x15x100cm, chôn sâu 50cm, thân trụ được sơn trắng, 15cm đầu trụ được sơn đỏ.

Công ty đã cấm biển báo ghi thông số thiết kế của hồ và các biển báo cấm tắm, cấm xả rác...khu vực lòng hồ.

b. Phạm vi bảo vệ khu vực đầu mối công trình:

Khu vực đầu mối phải có mốc chỉ giới. Vị trí các mốc sẽ tùy điều kiện cụ thể của đường biên để chọn, khoảng cách giữa 2 mốc liền nhau là 50m. Quy cách của mốc cấm theo đường biên khu vực đầu mối là: trụ BTCT M200 có kích thước 15x15x100cm, chôn sâu 50cm, thân trụ được sơn trắng, 15cm đầu trụ được sơn đỏ.

Phạm vi bảo vệ đập hồ Gia Măng (cấp IV) tối thiểu là 50 m tính từ chân mái đập trở ra.

c. Phạm vi bảo vệ khu vực nhà quản lý:

Phạm vi bảo vệ nhà quản lý hồ Gia Măng được xác định bởi diện tích đất được UBND tỉnh giao.

Hình thức xác lập đường biên: Hiện khu vực nhà quản lý hồ Gia Măng đã có hàng rào bảo vệ. Công ty thường xuyên kiểm tra tu sửa lại hàng rào bảo vệ khu vực nhà quản lý.

d. Phạm vi bảo vệ kênh và công trình trên kênh:

Phạm vi bảo vệ kênh mương là: từ chân mái ngoài của kênh chính, kênh cấp 1 trở ra là 2m, đối với kênh cấp 2, kênh cấp 3 và nội đồng là 0,5m. Dọc theo đường biên phạm vi bảo vệ kênh sẽ được tiến hành cắm mốc. Vị trí các mốc sẽ tùy điều kiện cụ thể của đường biên để chọn, khoảng cách giữa 2 mốc liên nhau là 200m. Quy cách của mốc cắm theo đường biên phạm vi bảo vệ kênh là: trụ BTCT M200 có kích thước 12x12x80cm, chôn sâu 50cm, thân trụ được sơn trắng, 10cm đầu trụ được sơn đỏ.

4. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cắm mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (đính kèm).

II. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ hồ chứa nước

1. Hồ chứa nước Gia Măng thuộc xã Xuân Hiệp huyện Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai, cách Thành phố Biên Hòa khoảng 70km về phía Đông Nam.

2. Công trình được khởi công xây dựng năm 2015 và hoàn thành đưa vào khai thác năm 2020. Hiện nay do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi quản lý, khai thác. Công trình có nhiệm vụ cung cấp nước phục vụ tưới 590 ha, cung cấp nước thô phục vụ sinh hoạt, công nghiệp với lưu lượng 3.288 m³/ngày.

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi đã thành lập tổ quản lý bảo vệ công trình gồm 3 người, trong đó tổ trưởng đồng thời là trạm phó và 2 công nhân quản lý đã qua đào tạo lớp công nhân quản lý của tỉnh tổ chức.

4. Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc đã chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Lang Minh tổ chức các đội xung kích trên địa bàn xã sẵn sàng tham gia ứng cứu, bảo vệ công trình khi cần thiết.

5. Trong thời gian qua, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi đã phối hợp với địa phương tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ có hiệu quả công trình.